

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2025/HNGĐ-ST
Ngày 17-02-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Th.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Tuấn Thịnh.

2. Bà Trần Thị Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2025/QĐST-HNGĐ ngày 20/01/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện B, tỉnh L. **Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.**

2. *Bị đơn:* Anh Hoàng Minh T, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Thôn C, xã Ph, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị M trình bày:

Chị và anh Hoàng Minh T kết hôn vào ngày 14/12/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Tiến thường xuyên uống rượu say về đánh chửi vợ con, không chịu khó làm ăn và chăm lo cho con cái, thiếu trách nhiệm với gia đình, từ đó vợ chồng hay xô xát, đánh cãi chửi nhau làm ảnh hưởng đến con cái, cuộc sống gia đình không hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vẫn không cải thiện được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Từ tháng 01 năm 2023 anh chị đã sống ly thân không quan tâm đến nhau cả về tình

cảm và kinh tế. Bản thân chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đến nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng Minh T.

Tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Minh T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày tháng năm, địa điểm như chị Mai trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Mai đi làm ăn xa, không quan tâm đến gia đình con cái, từ đó vợ chồng không tin tưởng nhau dẫn đến cãi chửi nhau làm ảnh hưởng đến con cái. Tuy mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không cải thiện được. Nay chị Mai đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh không nhất trí, vì anh xét thấy vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng để giải quyết ly hôn và muốn vợ chồng quay về khắc phục mâu thuẫn. Trường hợp chị Mai kiên quyết xin ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Mai và anh Tiến đều xác nhận, quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Hoàng Thị Thanh Th, sinh ngày: 04/9/2006 và cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 26/06/2009, hiện tại các cháu đều phát triển bình thường. Đến nay cháu Hoàng Thị Thanh Th đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, anh Tiến có nguyện vọng nuôi cháu Hoàng Minh Q đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Mai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung thì chị Mai cũng nhất trí.

Về tài sản chung: Về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự theo quy định. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên Tòa án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân vì vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị M khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Minh T. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Phong Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Minh T là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế cũng như nuôi dạy con cái, từ đó vợ chồng thường xuyên xô xát, đánh cãi chửi nhau làm ảnh hưởng đến con cái, cuộc sống gia đình không hòa thuận hạnh phúc. Vợ chồng anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2023 không còn quan tâm đến nhau. Chị Mai đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn nhưng anh Tiến không đồng ý vì mong muốn khắc phục mâu thuẫn, đoàn tụ gia đình.

Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, anh chị đều xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn, cuộc sống chung không hòa thuận, hạnh phúc và đã sống ly thân từ đầu năm 2023 đến nay, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đều không có giải pháp nào để khắc phục mâu thuẫn. Mâu thuẫn của anh chị đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật, vì vậy việc chị Mai đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Tiến là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng anh Hoàng Minh T không đến Tòa án để tham dự phiên tòa. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị M vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, chị vẫn giữ nguyên quan điểm và yêu cầu của mình. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Minh T là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là cháu Hoàng Thị Thanh Th, sinh ngày: 04/09/2006 và cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày 26/06/2009, hiện tại các cháu đều phát triển bình thường. Đến nay cháu Hoàng Thị Thanh Th đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Khi ly hôn, anh Tiến có nguyện vọng nuôi cháu Hoàng Minh Q đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Mai phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung thì chị Mai cũng nhất trí.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án anh Tiến có đến Tòa án để trình bày nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và cung cấp đơn có xác nhận của địa phương về mức thu nhập của bản thân, đảm bảo điều kiện nuôi con. Vì vậy cần giao cháu Hoàng Minh Q cho anh Tiến trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, **phù hợp với nguyện vọng của cháu Quân**. Do anh Tiến không yêu cầu chị Mai cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Mai phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227, Điều 228, **Điều 238**, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn với anh Hoàng Minh T. Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị M và anh Hoàng Minh T chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Hoàng Minh Q, sinh ngày: 26/06/2009 cho anh Hoàng Minh T được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị M không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001081 ngày 21/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Chị Nguyễn Thị M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm **vắng mặt nguyên đơn**, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Phong Niên;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

